

Phụ lục XXVIII

MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ/BẢN CÁO BẠCH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính)

Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital
Quỹ đầu tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường VinaCapital
("VinaCapital-VESAF")

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20220510/VCFM-VinaCapital-VESAF

TP.HCM, ngày 10 tháng 05 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của quỹ đầu tư chứng khoán

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của **QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG VINACAPITAL ("VINACAPITAL-VESAF")** như sau:

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Toàn văn bản	Quỹ Đầu Tư Cổ phiếu Tiếp Cận Thị trường Việt Nam	Quỹ Đầu Tư Cổ phiếu Tiếp Cận Thị Trường VinaCapital	Sửa đổi tên Quỹ
2.	Toàn văn bản	Vietnam Equity Special Access Fund	VinaCapital Equity Special Access Fund	Sửa đổi tên Quỹ
3.	Toàn văn bản	VESAF	VinaCapital-VESAF	Sửa đổi tên Quỹ
4.	Các định nghĩa		Các định nghĩa khác: Các định nghĩa khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng khoán và các văn bản khác có liên quan.	Bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật.
5.	Chương III, Điều 15.1 – Quy định chung về giao dịch chứng chỉ quỹ VinaCapital-VESAF	Tần suất giao dịch không ít hơn hai (02) lần trong một (01) tháng. Hoạt động giao dịch được thực hiện định kỳ một (01) tuần một (01) lần vào ngày thứ Ba hàng tuần. Trong trường hợp Ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ thì việc giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện vào Ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ. Trong trường hợp tăng tần suất giao dịch định kỳ, Công ty Quản	Tần suất giao dịch không ít hơn hai (02) lần trong một (01) tháng. Hoạt động giao dịch được thực hiện hàng ngày vào các ngày làm việc trong tuần . Trong trường hợp Ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì việc giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện vào Ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ. Trong trường hợp tăng tần suất giao dịch định kỳ, Công ty Quản lý Quỹ sẽ thực hiện công bố tại Bản cáo bạch và	Điều chỉnh thông tin theo Nghị Quyết tăng tần suất giao dịch của Ban Đại Diện Quỹ ngày 16/08/2021.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		lý Quỹ sẽ thực hiện công bố tại Bản cáo bạch và Bản cáo bạch tóm tắt và báo cáo để Đại hội Nhà đầu tư gần nhất thông qua; trong trường hợp giảm tần suất phải được Đại hội nhà đầu tư thông qua theo quy định.	báo cáo để Đại hội Nhà đầu tư gần nhất thông qua; trong trường hợp giảm tần suất phải được Đại hội nhà đầu tư thông qua theo quy định.	
6.	Chương III, Điều 15.1 – Quy định chung về giao dịch chứng chỉ quỹ VinaCapital-VESAF	Trong thời hạn tối đa hai (02) ngày làm việc, sau ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ, nếu đại lý phân phối phát hiện lỗi giao dịch do nhầm lẫn, sai sót trong quá trình tổng hợp thông tin, nhận lệnh, chuyển, nhập lệnh vào hệ thống, đại lý phân phối phải thông báo cho Công ty Quản lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan và yêu cầu sửa lỗi giao dịch. Quá thời hạn nêu trên, đại lý phân phối chịu trách nhiệm trước nhà đầu tư về các lỗi giao dịch.	Trong thời hạn tối đa hai (02) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ (nhưng không quá thời điểm phân bổ kết quả giao dịch), nếu đại lý phân phối phát hiện lỗi giao dịch do nhầm lẫn, sai sót trong quá trình tổng hợp thông tin, nhận lệnh, chuyển, nhập lệnh vào hệ thống, đại lý phân phối phải thông báo cho Công ty Quản lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan và yêu cầu sửa lỗi giao dịch. Quá thời hạn nêu trên, đại lý phân phối chịu trách nhiệm trước nhà đầu tư về các lỗi giao dịch	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với quy định pháp luật.
7.	Chương III, Điều 15.2 – Lệnh mua chứng chỉ quỹ	Lệnh mua được gửi kèm theo tài liệu hợp lệ xác nhận việc Nhà Đầu tư đã hoàn tất việc thanh toán vào tài khoản của quỹ hoặc được Ngân hàng giám sát xác nhận theo quy định tại điểm c khoản này.	Lệnh mua được gửi kèm theo tài liệu hợp lệ xác nhận việc Nhà Đầu tư đã hoàn tất việc thanh toán vào tài khoản của quỹ mở tại Ngân hàng giám sát trong thời hạn quy định.	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ.
8.	Chương III, Điều 16.2 – Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ	Đối với việc mua lại phần còn lại của lệnh bán, lệnh chuyển đổi đối với các lệnh đã đáp ứng một phần theo quy định tại khoản 1 Điều này, Công ty Quản lý Quỹ được áp dụng một trong hai nguyên tắc sẽ được công bố tại Bản cáo bạch như sau:	Việc thực hiện một phần các lệnh theo quy định tại Điều 16.1 bên trên sẽ được áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ. Phần còn lại của các lệnh chưa được thực hiện sẽ bị hủy. Để tránh hiểu nhầm, trong trường hợp Nhà Đầu Tư muốn tiếp tục thực hiện phần lệnh bị hủy, Nhà Đầu Tư phải đặt lệnh mới cho phần bị hủy đó	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		a) Theo nguyên tắc ưu tiên về thời gian: lệnh chuyển tới Công ty Quản lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan hoặc đại lý phân phối trước thì được thực hiện trước; hoặc b) Theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ: phần lệnh chưa thực hiện được ghép cùng với các lệnh tới sau để thực hiện, bảo đảm tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch là như nhau.	tại Ngày Giao Dịch tiếp theo. Quy định về số dư đối với giá trị hoặc số lượng Đơn Vị Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản sẽ không áp dụng trong trường hợp các lệnh chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại Điều 16.1.	
9.	Chương IV, Điều 22.5 – Quyết định của Đại hội nhà đầu tư	Trường hợp cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư tổ chức theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Điều lệ này, đồng thời, số Nhà Đầu tư tham dự Đại hội đại diện cho dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết, quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư được thông qua khi đáp ứng điều kiện tương ứng quy định tại khoản 3 hoặc khoản 4 Điều này.	Trường hợp cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư tổ chức theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Điều lệ này, đồng thời, số Nhà Đầu tư tham dự Đại hội đại diện cho dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết, quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư được thông qua khi đáp ứng điều kiện tương ứng quy định tại khoản 3 hoặc khoản 4 Điều này.	Điều chỉnh cho phù hợp vì trùng lặp thông tin.
10.	Chương V, Điều 24 – Ban Đại Diện Quỹ	Ban đại diện Quỹ có ba (03) thành viên, trong đó có ít nhất hai phần ba số thành viên Ban đại diện quỹ là thành viên độc lập không phải là Người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát hoặc đại diện theo ủy quyền của các tổ chức này.	Ban đại diện Quỹ có từ ba (03) thành viên đến năm (05) thành viên , trong đó có ít nhất hai phần ba số thành viên Ban đại diện quỹ là thành viên độc lập không phải là Người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát hoặc đại diện theo ủy quyền của các tổ chức này.	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với quy định pháp luật.
11.	Chương VII, Điều 36.1 – Nghĩa vụ	l) Ngân hàng giám sát thực hiện nghĩa vụ báo cáo và quản lý hồ sơ theo quy định của pháp luật,	l) Ngân hàng giám sát thực hiện nghĩa vụ báo cáo và quản lý hồ sơ	Điều chỉnh thông tin cho

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
	của Ngân hàng giám sát	Điều lệ Quỹ và hợp đồng giám sát; m) Ngân hàng giám sát phải tuân thủ các quy định khác tại Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan, Điều lệ Quỹ và hợp đồng giám sát; n) Không được nhận bất kỳ một lợi ích nào khác (ngoài các khoản phí, giá dịch vụ theo quy định tại Hợp đồng giám sát) cho chính mình hoặc cho người thứ ba.	theo quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ và hợp đồng giám sát; m) Ngân hàng giám sát phải tuân thủ các quy định khác tại Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan, Điều lệ Quỹ và hợp đồng giám sát; n) Không được nhận bất kỳ một lợi ích nào khác (ngoài các khoản phí, giá dịch vụ theo quy định tại Hợp đồng giám sát) cho chính mình hoặc cho người thứ ba.	phù hợp với quy định pháp luật.
12.	Chương VII, Điều 37.8 – Hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát	Một số quy định khác liên quan đến giới hạn hoạt động và trách nhiệm của Ngân hàng giám sát. a) Công ty Quản lý Quỹ có thể tùy từng thời điểm đặt tiền của Quỹ tại bất kỳ ngân hàng nào trong danh sách đã được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt bằng văn bản nếu cho là thích hợp, và Ngân hàng giám sát sẽ, khi nhận được và theo chỉ thị phù hợp của Công ty Quản lý Quỹ, đặt khoản tiền được lưu giữ bởi hoặc theo lệnh của Công ty Quản lý Quỹ tới ngân hàng đó. Ngay cả với những điều kiện bao gồm ở đây Ngân hàng giám sát sẽ không chịu trách nhiệm lưu giữ an toàn số tiền được đặt tại ngân hàng đó và sẽ không có nghĩa vụ đối với bất kỳ sự thất thoát xảy ra do giải thể, phá sản hoặc mất khả năng	Một số quy định khác liên quan đến giới hạn hoạt động và trách nhiệm của Ngân hàng giám sát. a) Công ty Quản lý Quỹ có thể tùy từng thời điểm đặt tiền của Quỹ tại bất kỳ ngân hàng nào trong danh sách đã được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt bằng văn bản nếu cho là thích hợp, và Ngân hàng giám sát sẽ, khi nhận được và theo chỉ thị phù hợp của Công ty Quản lý Quỹ, đặt khoản tiền được lưu giữ bởi hoặc theo lệnh của Công ty Quản lý Quỹ tới ngân hàng đó. Ngay cả với những điều kiện bao gồm ở đây Ngân hàng giám sát sẽ không chịu trách nhiệm lưu giữ an toàn số tiền được đặt tại ngân hàng đó và sẽ không có nghĩa vụ đối với bất kỳ sự thất thoát xảy ra do giải thể, phá sản hoặc mất khả năng	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với quy định pháp luật.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		thanh toán của ngân hàng đó. Đối với các chứng khoán mà Quý mua hoặc thuộc về Quý nhưng chưa được lưu ký tại Ngân hàng giám sát, Ngân hàng giám sát có quyền, hàng tháng xác minh việc đăng ký các chứng khoán này dưới tên của Quý. Nếu có tiền mặt thuộc về Quý đã gửi tại các ngân hàng khác, hàng tháng Ngân hàng giám sát có quyền xác minh khoản tiền mặt đó được gửi tại tài khoản của Quý với các ngân hàng đó. Để Ngân hàng giám sát có thể thực hiện quyền của mình, Công ty Quản lý Quỹ, trên cơ sở hàng tháng, yêu cầu tổ chức phát hành, và các ngân hàng đó gửi xác nhận trực tiếp tới Ngân hàng giám sát, liên quan tới đăng ký của các chứng khoán này dưới tên Quý hoặc liên quan tới việc gửi tiền mặt trong tài khoản của Quý, Ngân hàng giám sát có quyền tin tưởng vào xác nhận của các tổ chức phát hành, và các ngân hàng đó và không phải chịu trách nhiệm về bất cứ hành động lừa dối hoặc các thiếu sót hoặc vi phạm của các tổ chức phát hành, và các ngân hàng đó. b) Ngân hàng giám sát sẽ không chịu trách nhiệm tiến hành việc định giá tài sản hoặc nghĩa vụ nợ của Quý mà chỉ có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc định giá tài sản hoặc nghĩa vụ nợ của Quý mà chỉ có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc định giá tài	Đối với các chứng khoán mà Quý mua hoặc thuộc về Quý nhưng chưa được lưu ký tại Ngân hàng giám sát, Ngân hàng giám sát có quyền, hàng tháng xác minh việc đăng ký các chứng khoán này dưới tên của Quý. Nếu có tiền mặt thuộc về Quý đã gửi tại các ngân hàng khác, hàng tháng Ngân hàng giám sát có quyền xác minh khoản tiền mặt đó được gửi tại tài khoản của Quý với các ngân hàng đó. Để Ngân hàng giám sát có thể thực hiện quyền của mình, Công ty Quản lý Quỹ, trên cơ sở hàng tháng, yêu cầu tổ chức phát hành, và các ngân hàng đó gửi xác nhận trực tiếp tới Ngân hàng giám sát, liên quan tới đăng ký của các chứng khoán này dưới tên Quý hoặc liên quan tới việc gửi tiền mặt trong tài khoản của Quý, Ngân hàng giám sát có quyền tin tưởng vào xác nhận của các tổ chức phát hành, và các ngân hàng đó và không phải chịu trách nhiệm về bất cứ hành động lừa dối hoặc các thiếu sót hoặc vi phạm của các tổ chức phát hành, và các ngân hàng đó. b) Ngân hàng giám sát sẽ không chịu trách nhiệm tiến hành việc định giá tài sản hoặc nghĩa vụ nợ của Quý mà chỉ có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc định giá tài sản hoặc nghĩa vụ nợ của Quý do Công ty Quản lý Quỹ tiến hành. Hơn nữa, nếu những trường hợp nêu dưới đây đối với việc định giá hoặc báo giá được ủy quyền hợp lệ theo các văn bản cấu thành theo luật của Quý (bao gồm Bản cáo bạch Quý, Điều lệ Quý và bất kỳ sửa	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		sản hoặc nghĩa vụ nợ của Quý do Công ty Quản lý Quý tiến hành. Hơn nữa, nếu những trường hợp nêu dưới đây đối với việc định giá hoặc báo giá được ủy quyền hợp lệ theo các văn bản cấu thành theo luật của Quý (bao gồm Bản cáo bạch Quý, Điều lệ Quý và bất kỳ sửa đổi nào, nghị quyết được thông qua hợp lệ của Ban Đại diện Quý hoặc Đại hội Nhà Đầu tư của Quý, ngay cả khi có những chấp thuận hợp lệ này, Ngân hàng giám sát sẽ không chịu trách nhiệm khi kiểm tra việc định giá của bất kỳ tài sản hoặc nghĩa vụ nợ nào của Quý do Công ty Quản lý Quý tiến hành trong những trường hợp này. i. Ngân hàng giám sát không thể kiểm tra việc định giá một cách độc lập, hoặc xác nhận giá trị của, bất kỳ tài sản hoặc nghĩa vụ nợ nào của Quý sử dụng ít nhất hai (02) nguồn cung cấp giá độc lập; hoặc ii. Ngân hàng giám sát được chỉ thị bởi Quý (hoặc Ban đại diện Quý hoặc Đại hội Nhà Đầu tư) hoặc Công ty Quản lý Quý sử dụng dịch vụ cung cấp giá tự động, nhà môi giới, nhà tạo lập thị trường, nhà trung gian hoặc các bên thứ ba khác riêng biệt để xác định giá trị của bất kỳ tài sản hoặc nghĩa vụ nợ nào của Quý; hoặc	đổi nào, nghị quyết được thông qua hợp lệ của Ban Đại diện Quý hoặc Đại hội Nhà Đầu tư của Quý, ngay cả khi có những chấp thuận hợp lệ này, Ngân hàng giám sát sẽ không chịu trách nhiệm khi kiểm tra việc định giá của bất kỳ tài sản hoặc nghĩa vụ nợ nào của Quý do Công ty Quản lý Quý tiến hành trong những trường hợp này. i. Ngân hàng giám sát không thể kiểm tra việc định giá một cách độc lập, hoặc xác nhận giá trị của, bất kỳ tài sản hoặc nghĩa vụ nợ nào của Quý sử dụng ít nhất hai (02) nguồn cung cấp giá độc lập; hoặc ii. Ngân hàng giám sát được chỉ thị bởi Quý (hoặc Ban đại diện Quý hoặc Đại hội Nhà Đầu tư) hoặc Công ty Quản lý Quý sử dụng dịch vụ cung cấp giá tự động, nhà môi giới, nhà tạo lập thị trường, nhà trung gian hoặc các bên thứ ba khác riêng biệt để xác định giá trị của bất kỳ tài sản hoặc nghĩa vụ nợ nào của Quý; hoặc iii. Ngân hàng giám sát chỉ hoàn toàn dựa trên bất kỳ định giá hoặc thông tin liên quan đến định giá của các tài sản hoặc nghĩa vụ nợ của các Quý mà được cung cấp tới Ngân hàng giám sát bởi: (i) Ban Đại diện Quý	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		động, nhà môi giới, nhà tạo lập thị trường, nhà trung gian hoặc các bên thứ ba khác riêng biệt để xác định giá trị của bất kỳ tài sản hoặc nghĩa vụ nợ nào của Quỹ; hoặc iii. Ngân hàng giám sát chỉ hoàn toàn dựa trên bất kỳ định giá hoặc thông tin liên quan đến định giá của các tài sản hoặc nghĩa vụ nợ của các Quỹ mà được cung cấp tới Ngân hàng giám sát bởi: (i) Ban Đại diện Quỹ hoặc Công ty Quản lý Quỹ; và/hoặc (ii) bất kỳ tổ chức định giá, đại lý định giá thứ ba, tổ chức trung gian hoặc các bên thứ ba khác mà theo từng trường hợp do Ban Đại diện Quỹ hoặc Công ty Quản lý Quỹ chỉ định hoặc ủy quyền để cung cấp định giá hoặc thông tin liên quan đến định giá các tài sản và nghĩa vụ nợ của Quỹ tới Ngân hàng giám sát. Những điểm (i), (ii) và (iii) được đề cập trên đây được gọi chung là “Những Định giá bị ảnh hưởng”	hoặc Công ty Quản lý Quỹ; và/hoặc (ii) bất kỳ tổ chức định giá, đại lý định giá thứ ba, tổ chức trung gian hoặc các bên thứ ba khác mà theo từng trường hợp do Ban Đại diện Quỹ hoặc Công ty Quản lý Quỹ chỉ định hoặc ủy quyền để cung cấp định giá hoặc thông tin liên quan đến định giá các tài sản và nghĩa vụ nợ của Quỹ tới Ngân hàng giám sát. Những điểm (i), (ii) và (iii) được đề cập trên đây được gọi chung là “Những Định giá bị ảnh hưởng” c) Ngân hàng giám sát sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào gây ra bởi bất kỳ người nào do hậu quả của bất kỳ sự không chính xác, sai sót hoặc trì hoãn nào trong Những Định giá bị ảnh hưởng hoặc bất kỳ sai sót hệ quả nào trong Giá trị Tài sản ròng của Quỹ. Quỹ và Công ty Quản lý Quỹ đồng ý sẽ bồi hoàn cho Ngân hàng giám sát đối với mọi khoản nợ, khiếu nại, chi phí, tổn thất hoặc các thiệt hại khác (ngoại trừ xuất phát từ sự gian lận, sơ suất hay bỏ qua có chủ định đối với trách nhiệm của Ngân hàng giám sát) mà Ngân hàng giám sát có thể gánh chịu tại bất kỳ thời điểm nào do kết quả trực tiếp hoặc gián tiếp của bất kỳ sự không chính xác, sai sót hoặc trì hoãn trong Những Định giá bị ảnh hưởng.	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		c) Ngân hàng giám sát sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào gây ra bởi bất kỳ người nào do hậu quả của bất kỳ sự không chính xác, sai sót hoặc trì hoãn nào trong Những Định giá bị ảnh hưởng hoặc bất kỳ sai sót hệ quả nào trong Giá trị Tài sản ròng của Quỹ. Quỹ và Công ty Quản lý Quỹ đồng ý sẽ bồi hoàn cho Ngân hàng giám sát đối với mọi khoản nợ, khiếu nại, chi phí, tổn thất hoặc các thiệt hại khác (ngoại trừ xuất phát từ sự gian lận, sơ suất hay bỏ qua có chủ định đối với trách nhiệm của Ngân hàng giám sát) mà Ngân hàng giám sát có thể gánh chịu tại bất kỳ thời điểm nào do kết quả trực tiếp hoặc gián tiếp của bất kỳ sự không chính xác, sai sót hoặc trì hoãn trong Những Định giá bị ảnh hưởng.		
13.	Chương VII, Điều 37.9 – Hoạt động lưu ký tài sản Quỹ	Công ty Quản lý Quỹ thực hiện việc đăng ký tài sản của Quỹ dưới tên của Quỹ theo các điều khoản hợp đồng kinh tế giữa Quỹ (thông qua Công ty Quản lý Quỹ) và đối tác theo các quy định của pháp luật liên quan; bảo đảm toàn bộ tài sản của Quỹ phát sinh trên lãnh thổ Việt Nam phải được đăng ký sở hữu thuộc Quỹ và lưu ký đầy đủ tại Ngân hàng giám sát theo nguyên tắc sau:	Công ty Quản lý Quỹ thực hiện việc đăng ký tài sản của Quỹ dưới tên của Quỹ theo các điều khoản hợp đồng kinh tế giữa Quỹ (thông qua Công ty Quản lý Quỹ) và đối tác theo các quy định của pháp luật liên quan; bảo đảm toàn bộ tài sản của Quỹ phát sinh trên lãnh thổ Việt Nam phải được đăng ký sở hữu thuộc Quỹ và lưu ký đầy đủ tại Ngân hàng giám sát theo nguyên tắc sau: — Trường hợp tài sản có đăng ký sở hữu thì phải được đăng ký,	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với quy định pháp luật.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		- Trường hợp tài sản có đăng ký sở hữu thì phải được đăng ký, ghi nhận dưới tên của Quý, trừ trường hợp tài sản phải đăng ký, ghi nhận dưới tên của Ngân hàng giám sát hoặc tổ chức lưu ký phụ hoặc Công ty Quản lý Quý theo quy định của pháp luật có liên quan. Bản gốc các tài liệu pháp lý xác nhận quyền sở hữu tài sản của Quý phải được lưu ký đầy đủ tại Ngân hàng giám sát, trừ trường hợp là chứng khoán đã đăng ký, lưu ký tập trung. Trường hợp là chứng khoán phát hành dưới hình thức ghi sổ, hoặc việc chuyển quyền sở hữu cho Quý chưa hoàn tất, hợp đồng mua bán gốc và giao dịch thanh toán mua phải được lưu ký tại Ngân hàng giám sát. - Trường hợp tài sản không được đăng ký sở hữu, hoặc chưa được kịp thời chuyển quyền sở hữu cho Quý trong thời hạn quy định tại các thỏa thuận phát hành, hợp đồng chuyển nhượng, hợp đồng đầu tư hoặc các hợp đồng kinh tế tương đương, Ngân hàng giám sát có trách nhiệm xác nhận rõ về tình trạng lưu ký và đăng ký tài sản này tại các báo cáo định kỳ của Công ty Quản lý Quý và Ngân hàng giám sát, đồng thời gửi	ghi nhận dưới tên của Quý, trừ trường hợp tài sản phải đăng ký, ghi nhận dưới tên của Ngân hàng giám sát hoặc tổ chức lưu ký phụ hoặc Công ty Quản lý Quý theo quy định của pháp luật có liên quan. Bản gốc các tài liệu pháp lý xác nhận quyền sở hữu tài sản của Quý phải được lưu ký đầy đủ tại Ngân hàng giám sát, trừ trường hợp là chứng khoán đã đăng ký, lưu ký tập trung. Trường hợp là chứng khoán phát hành dưới hình thức ghi sổ, hoặc việc chuyển quyền sở hữu cho Quý chưa hoàn tất, hợp đồng mua bán gốc và giao dịch thanh toán mua phải được lưu ký tại Ngân hàng giám sát. — Trường hợp tài sản không được đăng ký sở hữu, hoặc chưa được kịp thời chuyển quyền sở hữu cho Quý trong thời hạn quy định tại các thỏa thuận phát hành, hợp đồng chuyển nhượng, hợp đồng đầu tư hoặc các hợp đồng kinh tế tương đương, Ngân hàng giám sát có trách nhiệm xác nhận rõ về tình trạng lưu ký và đăng ký tài sản này tại các báo cáo định kỳ của Công ty Quản lý Quý và Ngân hàng giám sát, đồng thời gửi thông báo bằng văn bản cho Ban đại diện Quý. — Trường hợp là loại tài sản không có đăng ký sở hữu, Ngân hàng giám sát có trách nhiệm định kỳ hàng tháng đối soát với tổ chức tiếp nhận vốn đầu tư, tổ chức phát hành, tổ chức quản lý sổ	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		thông báo bằng văn bản cho Ban đại diện Quỹ. - Trường hợp là loại tài sản không có đăng ký sở hữu, Ngân hàng giám sát có trách nhiệm định kỳ hàng tháng đối soát với tổ chức tiếp nhận vốn đầu tư, tổ chức phát hành, tổ chức quản lý sổ đăng ký cổ đông hoặc các tổ chức tương đương khác về khối lượng, giá trị tài sản của Quỹ, bảo đảm việc lưu ký tài sản tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 74 Thông tư 98/2020/TT-BTC. - Trường hợp là tiền gửi ngân hàng, Ngân hàng giám sát có quyền và trách nhiệm yêu cầu Công ty Quản lý Quỹ cung cấp đầy đủ thông tin về các hợp đồng tiền gửi, các tài khoản tiền gửi của Quỹ. Ngân hàng giám sát có trách nhiệm định kỳ hàng tháng đối soát số dư tài khoản tiền gửi, giá trị các hợp đồng tiền gửi với các ngân hàng nhận tiền gửi của Quỹ.	đăng ký cổ đông hoặc các tổ chức tương đương khác về khối lượng, giá trị tài sản của Quỹ, bảo đảm việc lưu ký tài sản tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 74 Thông tư 98/2020/TT-BTC. — Trường hợp là tiền gửi ngân hàng, Ngân hàng giám sát có quyền và trách nhiệm yêu cầu Công ty Quản lý Quỹ cung cấp đầy đủ thông tin về các hợp đồng tiền gửi, các tài khoản tiền gửi của Quỹ. Ngân hàng giám sát có trách nhiệm định kỳ hàng tháng đối soát số dư tài khoản tiền gửi, giá trị các hợp đồng tiền gửi với các ngân hàng nhận tiền gửi của Quỹ.	
14.	Chương XI, Điều 52 – Xác định giá trị tài sản ròng	Giá trị tài sản ròng của Quỹ phải được xác định định kỳ một (01) tuần một (01) lần hoặc ngắn hơn theo quyết định của Công ty Quản lý Quỹ và phải được thông báo công khai đến Nhà đầu tư trên các phương tiện công bố thông tin của Công ty Quản lý Quỹ sau khi có xác nhận của	Giá trị tài sản ròng của Quỹ được xác định hàng ngày vào các ngày giao dịch trong tuần và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo. Nếu Ngày định giá rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì Ngày định giá sẽ được dời đến Ngày định giá (là ngày làm việc) kế tiếp. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày	Điều chỉnh thông tin theo việc tăng tần suất giao dịch của Quỹ.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Ngân hàng giám sát và có giá trị cho đến khi có thông báo mới.	đầu tiên của tháng tiếp theo, và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ.	
15.				
16.	Chương XII, Điều 58.3 – Chi phí của Quỹ	Trong năm đầu tiên: a) Giá dịch vụ giám sát là không phải không ba phần trăm (0,03%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là mười sáu (16) triệu đồng một (01) tháng. b) Giá dịch vụ lưu ký là không phải không sáu phần trăm (0,06%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là mười hai (12) triệu đồng một (01) tháng. c) Giá dịch vụ quản trị quỹ là không phải không ba phần trăm (0,03%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là	Trong năm đầu tiên: a) Giá dịch vụ giám sát là không phải không ba phần trăm (0,03%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là mười sáu (16) triệu đồng một (01) tháng. b) Giá dịch vụ lưu ký là không phải không sáu phần trăm (0,06%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là mười hai (12) triệu đồng một (01) tháng. e) Giá dịch vụ quản trị quỹ là không phải không ba phần trăm (0,03%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là mười bảy (17) triệu đồng một (01) tháng.	Điều chỉnh thông tin theo Nghị Quyết thay đổi giá dịch vụ trả cho Ngân hàng lưu ký, giám sát của Ban Đại Diện Quỹ ngày 16/08/2021.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		mười bảy (17) triệu đồng một (01) tháng. Kể từ năm thứ hai trở đi: a) Giá dịch vụ giám sát là không phải không ba phần trăm (0,03%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là mười sáu (16) triệu đồng một (01) tháng. b) Giá dịch vụ lưu ký là không phải không sáu phần trăm (0,06%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là mười hai (12) triệu đồng một (01) tháng. c) Giá dịch vụ quản trị quỹ là không phải không ba phần trăm (0,03%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là hai mươi hai (22) triệu đồng một (01) tháng.	Kể từ năm thứ hai trở đi: a) Giá dịch vụ giám sát là không phải không ba phần trăm (0,03%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là hai mươi ba (23) triệu đồng một (01) tháng. b) Giá dịch vụ lưu ký là không phải không sáu phần trăm (0,06%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là mười chín (19) triệu đồng một (01) tháng. c) Giá dịch vụ quản trị quỹ là không phải không ba phần trăm (0,03%) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức giá dịch vụ tối thiểu là hai mươi bảy (27) triệu đồng một (01) tháng.	
17.	Chương XII, Điều 58.10 – Chi phí của Quỹ		Các chi phí khác liên quan đến Quỹ phù hợp với quy định của pháp luật	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ.
18.	Phụ lục 04 – Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ	theo thứ tự ưu tiên sau:	 một trong các phương pháp sau:	Điều chỉnh thông tin tất cả các nội dung tương ứng cho phù hợp với quy định pháp luật.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
	VinaCapital-VESAF			
19.	Phụ lục 04 – Định giá Trái phiếu niêm yết	Được xác định theo giá yết bình quân gia quyền (giá sạch) của các giao dịch thông thường (outright) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giá giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá cộng lãi lũy kế. Trong trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định Giá hoặc giá sạch trái phiếu có biến động bất thường theo chi tiết tại Sổ tay định giá, giá trái phiếu là giá được xác định theo một trong các phương pháp sau: (i) Giá mua (giá sạch) cộng lãi lũy kế; hoặc (ii) Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.	Được xác định theo giá yết bình quân gia quyền (giá sạch) của các giao dịch thông thường (outright) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giá giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá cộng lãi lũy kế. Trong các trường hợp sau: - Không có giao dịch trên hệ thống tại Sở giao dịch Chứng khoán nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định Giá hoặc Giá sạch trái phiếu có biến động lớn Chỉ có giao dịch trên hệ thống giao dịch với giá có biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá thì giá trái phiếu được thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt thì giá trái phiếu là giá được xác định theo một trong các phương pháp sau (i) Giá mua (giá sạch) cộng lãi lũy kế; hoặc (ii) Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt.	Làm rõ thông tin theo quy định tại Sổ tay định giá của Quỹ.
20.	Phụ lục 04 – Định giá cổ phiếu niêm yết	Được xác định theo giá thị trường, là giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán của ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá.	Được xác định theo giá thị trường, là giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán của ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá. Trong trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định	Làm rõ thông tin theo quy định tại Sổ tay định giá của Quỹ.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Trong trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định Giá, giá cổ phiếu là giá được xác định theo thứ tự ưu tiên sau: (i) Giá của kỳ định giá gần nhất theo chi tiết tại Sổ tay định giá; hoặc (ii) Giá mua; hoặc (iii) Giá trị sổ sách; hoặc (iv) Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.	Giá, giá cổ phiếu là giá được xác định theo một trong các phương pháp sau: (i) Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán của ngày có giao dịch gần nhất trong vòng mười hai (12) tháng trước Ngày định giá; hoặc (ii) Giá mua; hoặc (iii) Giá trị sổ sách; hoặc (iv) Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.	
21.	Phụ lục 04 – Định giá cổ phần, phần vốn góp khác	Giá thị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định theo thứ tự ưu tiên sau: (i) Giá của kỳ định giá gần nhất theo chi tiết tại Sổ tay định giá; hoặc (ii) Giá mua/giá trị vốn góp; hoặc (iii) Giá trị sổ sách; hoặc (iv) Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.	Giá thị trường là giá trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là Người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ và được Ban đại diện Quỹ phê duyệt tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày định giá. Trường hợp không có đủ báo giá của 03 tổ chức báo giá thì mức giá được xác định theo một trong các phương pháp sau: (i) Giá của kỳ định giá gần nhất theo chi tiết tại Sổ tay định giá; hoặc (ii) Giá mua/giá trị vốn góp; hoặc (iii) Giá trị sổ sách; hoặc (iv) Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.	Làm rõ thông tin theo quy định tại Sổ tay định giá của Quỹ.
22.	Phụ lục 04 – Định giá chứng chỉ quỹ đại chúng niêm yết		Được xác định theo giá thị trường, là giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán của ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá.	Bổ sung thông tin cho phù hợp với quy định của pháp luật.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			Trong trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định Giá, giá của chứng chỉ quỹ là giá được xác định theo một trong các phương pháp sau: - Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ Quỹ được công bố thông tại ngày gần nhất trước Ngày Định Giá hoặc; - Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán của ngày có giao dịch gần nhất trong vòng mười hai (12) tháng trước ngày định giá hoặc; - Giá mua; hoặc - Giá trị sổ sách; hoặc Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.	
23.	Phụ lục 04 – Định giá chứng chỉ quỹ đại chúng không niêm yết		Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ được công bố thông tin tại ngày gần nhất trước Ngày Định Giá.	Bổ sung thông tin cho phù hợp với quy định của pháp luật.
24.	Phụ lục 04 – Các tài sản được phép đầu tư khác	Giá thị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định theo mô hình lý thuyết đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận.	Giá thị trường là giá trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là Người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ và được Ban đại diện Quỹ phê duyệt tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày định giá. Trường hợp không có đủ báo giá của 03 tổ chức báo giá thì mức giá được xác	Làm rõ thông tin theo quy định tại Sổ tay định giá của Quỹ.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			định theo mô hình lý thuyết đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận.	

- Ngày bắt đầu có hiệu lực:
- Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo.

Hồ sơ kèm theo:

(Liệt kê đầy đủ)

- Bản cáo bạch sửa đổi, bổ sung

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ VinaCapital
Tổng Giám Đốc

Brook Colin Taylor

